

Bản án số: 39/2017/HSST
Ngày 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Tạ Hồng Tuấn**
- Các hội thẩm nhân dân: + Ông **Tổng Như Hải**
+ Bà **Vương Thị Thu**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Vi Thị Năm** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Bà **Hoàng Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST, ngày 15/9/2017 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Nguyễn Thị M** - Sinh ngày 10/9/1960

Tên gọi khác; không

Nơi ĐKKHKT: Khu 9, xã M, huyện T, tỉnh P.

Nghề nghiệp; làm ruộng . Trình độ văn hoá; lớp 10/10

Con ông Nguyễn Phúc N và bà Đinh Thị N (đã chết)

Chồng: Quách Xuân L, có 02 con; lớn sinh 1983, nhỏ sinh năm 1987

Tiền án, tiền sự; không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2017 đến 25/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Đinh Xuân A**: Sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú tại: Khu 2, xã Đ, huyện H, tỉnh P.

2. Chị **Đinh Thị Lan Đ**: Sinh năm 1973 (có mặt).

Trú tại: Khu 6, xã M, huyện T, tỉnh P.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 16 giờ 50 phút ngày 22/6/2017, tại nhà Nguyễn Thị M ở khu 9 xã M, huyện T, tỉnh P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba bắt quả tang Nguyễn Thị M đang mua bán số lô, số đề với Cao Trung T, trú tại khu 2 thị trấn T, huyện T và Đỗ Quyết C, trú tại khu 2 xã T, huyện T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã lập biên bản bắt và thu giữ các vật chứng gồm: 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 02 x 5,6 cm, một mặt có ghi các số và chữ bằng mực màu xanh (của Cao Trung T); 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 5,4 x 5,6 cm, một mặt có ghi các số tự nhiên và chữ bằng mực màu xanh (của Đỗ Quyết C); 01 tờ giấy A4 có ghi các số tự nhiên và chữ bằng mực màu xanh và mực màu đen; 01 bút bi; 01 ruột bút; 01 máy tính cầm tay Casio Fx500MS và 6.380.000.đ của Đỗ Thị M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở Nguyễn Thị M. Quá trình khám xét thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 lắp sim số 01698.xxx.xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng, không xác định được số sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT- C3520 lắp sim số 0943.xxx.xxx; 01 ví giả da bên trong có 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thị M và 4.500.000.đ; 02 tờ giấy A4 có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu xanh và màu đen; 01 tờ giấy kẻ ngang có ghi chữ và số tự nhiên.

Nguyễn Thị M khai nhận: Ngoài việc trực tiếp ghi số lô, số đề, M còn nhận bảng đề của Đinh Thị Lan Đ, trú tại khu 6 xã M, huyện T và chuyển bảng lô, bảng đề cho Đinh Xuân Â, trú tại khu 2 xã Đ, huyện H và Ngô Thị T, trú tại Khu 8, xã M, huyện T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Xuân Â và Đinh Thị Lan Đ thu giữ: 01 máy tính bỏ túi Casio JS 120L và 01 điện thoại di động Nokia X1-0 lắp sim số 0972.xxx.xxx (của Đinh Xuân Â); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 lắp số sim 01694.707.466, 01653.xxx.xxx và 01 Chứng minh thư nhân dân (của Đinh Thị Lan Đ).

Nguyễn Thị M, Cao Trung T và Đỗ Quyết C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2017, Cao Trung T và Đỗ Quyết C đến nhà ở của Nguyễn Thị M hỏi mua số lô, số đề. M đồng ý và đã bán các số lô, số đề cho Đỗ Quyết C với tổng số tiền: 4.070.000.đ. Sau khi trừ chiết khấu, M thu của C 4.000.000.đ và bán số lô cho Cao Trung T 1.840.000.đ và thu đủ số tiền trên. M ghi cấp đề đưa cho Cn và T. Khi đang chép lại các số lô, số đề đã bán vào tờ giấy A4 thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M khai nhận: Từ khoảng đầu tháng 6/2017, do ham thích chơi số lô, số đề nên M đứng ra bán số lô, số đề tại nhà ở của gia đình. Ngoài ra M nhận ghi số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại. Những

người đến ghi số lô, số đề đa phần là người lạ nên M không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. M và người chơi thoả thuận cách thức tính số trúng thưởng cụ thể như sau: Số đề lấy 2 số cuối, hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày làm kết quả trúng thưởng, tỷ lệ 1 ăn 70 lần (mua 1000.đ tiền đề nếu trúng thưởng được 70.000.đ). Đối với số lô thường lấy 2 số cuối của tất cả các giải thưởng từ giải đặc biệt cho đến giải bảy làm kết quả trúng thưởng, người mua phải trả 23.000.đ/1 điểm lô, nếu trúng được 80.000.đ/1 điểm lô. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, M sẽ thanh toán tiền cho người chơi trúng thưởng. Sau 2 - 3 ngày M sẽ tiêu huỷ hết bảng đề và xoá tin nhắn, cuộc gọi liên quan đến việc mua bán số lô, số đề. Các bảng đề ghi ngày 20/6/2017 và 21/6/2017 chưa kịp tiêu huỷ, Công an huyện Thanh Ba đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp. M giải trình nội dung các bảng lô, đề cụ thể như sau:

- Ngày 20/6/2017, số tiền M đã bán số lô, số đề là 4.676.000.đ, sau khi trừ 10 % chiết khấu, M thu số tiền 4.585.000.đ. Số tiền M trả cho các con bạc trúng thưởng là 8.300.000.đ nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Tổng số tiền Nguyễn Thị M dùng để đánh bạc ngày 20/6/2017 là **12.976.000.đ**. Trong đó M bán số đề cho Đinh Thị Lan Đ qua tin nhắn điện thoại di động số tiền 16.000.đ, số tiền này M không ghi trong cấp đề, hôm đó Đ không trúng thưởng.

- Ngày 21/6/2017, số tiền M đã bán số lô, số đề là 10.358.000.đ. Số tiền đã trả cho các con bạc trúng thưởng là 8.000.000.đ nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Tổng số tiền M dùng để đánh bạc ngày 21/6/2017 là **18.358.000.đ**.

Ngoài ra, M khai nhận nhiều lần bán số lô, số đề cho Đinh Thị D, trú tại khu 6 xã M, huyện T nhưng do thời gian đã lâu và không giữ bảng đề, cấp đề nên M không nhớ cụ thể các ngày, số lô, số đề và số tiền mua bán số lô số đề với D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã triệu tập Đinh Thị D lên làm việc nhưng hiện Đinh Thị D không có mặt ở địa phương nên chưa điều tra làm rõ được.

Đinh Thị Lan Đ khai nhận ngày 21/6/2017, có nhắn tin cho Nguyễn Thị M mua 16.000.đ tiền số đề nhưng không trúng thưởng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Ba đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thị M với Đinh Xuân Â, Ngô Thị T nhưng cả M, Â và Tân khẳng định không có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với nhau. Các tài liệu điều tra không đủ cơ sở xác định Đinh Xuân Â, Ngô Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc không đề cập xử lý đối với Â và T.

Ngày 02/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho Đinh Xuân Â các tài sản đã tạm giữ gồm: 01 máy tính bỏ túi Casio JS 120L và 01 điện thoại di động Nokia X1-01 màu đen cam lắp sim số 0972xxxxxx.

Đối với các đồ vật, tài sản đã bị tạm giữ. Nguyễn Thị M khai: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có số thuê bao 01698001809 M sử dụng để giao dịch khi có người mua số lô, số đề; 01 bút bi, 01 ruột bút, 01 máy tính Casio dùng ghi và tính tiền số lô, số đề. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel màu trắng không xác định được số sim; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT- C3520 lắp sim số 0943.xxxxxx; một ví giả da; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thị M là tài sản cá nhân không sử dụng để đánh bạc. Đối với số tiền 10.880.000.đ thì có 5.840.000.đ là tiền bán số lô, số đề cho C và T; số tiền còn lại là 5.040.000.đ là tiền riêng của M. Đối với 03 tờ giấy khổ A4; 01 tờ giấy kẻ ngang có nhiều số tự nhiên và chữ là các bảng đề ngày 20, 21 và 22/6/2017 M còn giữ lại, 02 mảnh giấy M ghi số lô, đề cho C và T chiều ngày 22/6/2017.

Đinh Thị Lan Đ khai: Đã sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy J5 lắp số sim 01694.xxxxxx để nhắn tin mua số đề của M.

Tại bản cáo trạng số 39/KSĐT ngày 15/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố bị cáo **Nguyễn Thị M** về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999: Phạt bị cáo **Nguyễn Thị M** từ **12.000.000.đ** đến **15.000.000.đ** để sung công quỹ Nhà nước;

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị M thừa nhận trong các ngày 20, 21 và 22/6/2017 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề, số lô trái phép nhằm mục đích thu lợi bất chính. Cụ thể:

- Ngày 20/6/2017, Nguyễn Thị M bán số số lô, số đề cho Đinh Thị Lan Đ và một số đối tượng khác không rõ tên tuổi địa chỉ với tổng số tiền là 4.676.000.đ. Sau khi có kết quả mở thưởng thì số tiền bị cáo phải trả thưởng cho các đối tượng trúng số lô, số đề là 8.300.000.đ (bị cáo không biết tên, địa chỉ người đã trúng thưởng). Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo M đã đánh bạc trong ngày 20/6/2017 được xác định là **12.976.000.đ**.

- Ngày 21/6/2017, Nguyễn Thị M bán số đề, số lô cho các đối tượng không rõ tên tuổi địa chỉ với tổng số tiền là 10.358.000.đ. Sau khi có kết quả mở thưởng thì số tiền bị cáo phải trả thưởng cho các đối tượng trúng số lô, số đề là 8.000.000.đ (bị cáo không biết tên, địa chỉ người đã trúng thưởng). Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo M đã đánh bạc trong ngày 21/6/2017 được xác định là **18.358.000.đ**.

- Ngày 22/6/2017, khi đang bán số lô, số đề cho Cao Trung T và Đỗ Quyết C (bán cho C số tiền 4.070.000.đ và bán cho T với số tiền 1.840.000.đ) thì bị phát hiện bắt quả tang trước khi có kết quả mở thưởng. Như vậy số tiền mà bị cáo M đã đánh bạc ngày 22/6/2017 là **5.910.000.đ**.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và cũng phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 20/6/2017, 21/6/2017 và 22/6/2017, bị cáo Nguyễn Thị M đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép và cả ba ngày đều với số tiền trên 5.000.000.đ vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Đánh bạc*” là hoàn toàn có căn cứ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm*”.

Mặc dù tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được cờ bạc là tệ nạn xã hội cần phải bị xoá bỏ. Cờ bạc cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì ham lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố ý phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với mức độ hành phạm tội mà mình đã thực hiện.

Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự và đây là lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn, thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bởi bị cáo là người có công đã được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo M đã có hành vi đánh bạc trong 03 ngày liên tiếp với số tiền đánh bạc của mỗi ngày đều trên 5.000.000.đ nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử đã cân nhắc và thấy rằng: Để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cũng là cho bị cáo có cơ hội được tự sửa chữa lỗi lầm của mình, trở thành một công dân tốt nên xét chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng để giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Đối với Cao Trung T, Đỗ Quyết C và Đinh Thị Lan Đ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép nhưng số tiền dùng đánh bạc đều chưa đến mức phải xử lý hình sự (dưới 5.000.000.đ) nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật do vậy trong vụ án này không đề cập xử lý.

Ngoài ra, bị cáo M khai việc mua bán số lô, số đề còn có Đinh Xuân Â, Ngô Thị T và Đinh Thị D nhưng kết quả điều tra không có căn cứ để xác định Â, T cùng tham gia đánh bạc với bị cáo nên không đề cập xử lý. Còn Đinh Thị D không có mặt ở địa phương nên chưa điều tra làm rõ được vì vậy cũng không xem xét trong vụ án này.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước nhưng do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về nghĩa vụ dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đối với số tiền 10.880.000.đ thu giữ của bị cáo M thì có 5.840.000.đ là tiền do phạm tội mà có nên phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

+ Đối những đồ vật tài sản khác đã thu giữ của bị cáo M thì chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 lắp sim số 01698xxxxxx, 01 máy tính Casio đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu để bán sung công quỹ Nhà nước. 01 chiếc bút bi, 01 ruột bút cũng sử dụng vào việc đánh bạc nhưng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Viettel không xác định được số sim, 01 chiếc nhãn hiệu Samsung GT-C3520 có sim số 0943xxxxxx), 01 ví giả da, 01 Chứng minh thư nhân dân không liên quan đến tội phạm vì vậy trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

+ Đối với 03 tờ giấy khổ A4, 01 tờ giấy kẻ ngang ghi nhiều số tự nhiên là các bảng ghi số lô số đề, 02 mảnh giấy là cap đề của C và T. Đây là những tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu để lưu hồ sơ vụ án.

+Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 lắp sim số 01694707466 và 01 Chứng minh thư nhân dân thu giữ của Đinh Thị Lan Đ. Mặc dù hành vi đánh bạc của Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng điện thoại đã sử dụng vào việc đánh bạc nên phải tịch thu để bán sung công quỹ Nhà nước, còn Chứng minh thư nhân dân là giấy tờ về nhân thân nên trả lại cho Đinh Thị Lan Đ để sở hữu.

+ Về số tiền thực tế mà bị cáo M đã thu được từ việc mua bán trái phép số lô số đề cụ thể: Ngày 20/6/2017 là 4.585.000; ngày 21/6/2017 là 10.358.000.đ và ngày 22/6/2017 là 5.840.000.đ. Tổng là 20.783.000.đ, bị cáo M không chứng minh được đã trả thưởng cho những ai nên phải tịch thu. Đã thu giữ được 5.840.000.đ (trong tổng số tiền 10.880.000.đ), còn phải truy thu tiếp của bị cáo số tiền 14.943.000.đ để sung công quỹ Nhà nước.

+ Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tra thu giữ của Đinh Xuân Á 01 máy tính bỏ túi Casio JS 120L và 01 điện thoại di động Nokia X1-01 màu đen cam lắp sim số: 0972xxxxxx. Kết quả điều tra đã xác định rõ Đinh Xuân Á không có hành vi đánh bạc, những tài sản này không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại là hợp pháp.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị M** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999;

+ Xử phạt **Nguyễn Thị M 15.000.000.đ** (mười lăm triệu đồng) phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị M **5.840.000.đ** (năm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (đã cũ) lắp sim số 01698xxxxxx và 01 máy tính Casio (đã cũ) để sung công quỹ Nhà nước;

+ Tịch thu của Đinh Thị Lan Đ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 lắp sim số 01694xxxxxx để bán sung công quỹ Nhà nước;

+ Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị M 01 chiếc bút bi, 01 ruột bút do không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị M số tiền **5.040.000.đ** (năm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Viettel màu trắng không xác định được số sim, 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Model GTC3520 có sim số 0943xxxxxx); 01 ví giả da; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thị M nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án;

+ Trả lại cho chị Đinh Thị Lan Đ 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Đinh Thị Lan Đ.

(Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có đặc điểm được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2017 hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

+ Tịch thu 03 tờ giấy khổ A4; 01 tờ giấy kẻ ngang ghi nhiều số tự nhiên là các bảng ghi số lô, số đề và 02 mảnh giấy là cấp đề của Đỗ Quyết C và Cao Trung T để tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho anh Đinh Xuân Â 01 máy tính bỏ túi Casio JS 120L (đã cũ); 01 điện thoại di động Nokia X1-01 màu đen cam lắp sim số 0972xxxxxx là hợp pháp *(biên bản trả lại tài sản ngày 02/7/2017)*;

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị M số tiền **14.943.000.đ** (mười bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp **200.000.đ** (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- UBND xã M;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

T¹ Hằng Tuân

